

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1179/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 26 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Công tác xã hội Vĩnh Phúc trực thuộc Sở Y tế tỉnh Phú Thọ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ ;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về cơ cấu tổ chức, định mức nhân viên và quy trình, tiêu chuẩn trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-BYT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn

về y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 6/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Phú Thọ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 68/TTr-SYT ngày 16 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Công tác xã hội Vĩnh Phúc (sau đây viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Phú Thọ; có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu và tài khoản riêng hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở Y tế; có chức năng tổ chức triển khai các hoạt động tư vấn, chăm sóc các đối tượng bảo trợ xã hội, chăm sóc khẩn cấp hoặc hỗ trợ những điều kiện cần thiết khác cho đối tượng cần trợ giúp xã hội và thực hiện các dịch vụ liên quan đến công tác xã hội trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Cung cấp dịch vụ khẩn cấp

a) Tiếp nhận các đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp, gồm: Trẻ em bị bỏ rơi; nạn nhân bị bạo lực gia đình; nạn nhân bị xâm hại tình dục; nạn nhân bị buôn bán; nạn nhân bị cưỡng bức lao động; trẻ em mất nguồn nuôi dưỡng; người lang thang chưa xác định được nhân thân, nơi cư trú;

b) Đánh giá nhu cầu của đối tượng; sàng lọc phân loại đối tượng. Trường hợp cần thiết thì chuyển gửi đối tượng đến cơ sở y tế, giáo dục, cơ quan công an, tư pháp hoặc các cơ quan, tổ chức phù hợp khác;

c) Bảo đảm sự an toàn và đáp ứng các nhu cầu khẩn cấp của đối tượng như: Nơi cư trú tạm thời, thức ăn, quần áo và đi lại.

2. Tham vấn, trị liệu rối nhiễu tâm trí, khủng hoảng tâm lý và phục hồi thể chất cho đối tượng.

3. Tư vấn và trợ giúp đối tượng thụ hưởng các chính sách trợ giúp xã hội; phối hợp với các cơ quan, tổ chức phù hợp khác để bảo vệ, trợ giúp đối tượng; tìm kiếm, sắp xếp các hình thức chăm sóc.

4. Xây dựng kế hoạch can thiệp và trợ giúp đối tượng; giám sát và rà soát lại các hoạt động can thiệp, trợ giúp và điều chỉnh kế hoạch.

5. Tiếp nhận, quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định của pháp luật; đối tượng bảo trợ xã hội tự nguyện có nhu cầu được tiếp nhận vào

Trung tâm.

6. Cung cấp dịch vụ điều trị y tế ban đầu.

7. Tổ chức hoạt động phục hồi chức năng, trợ giúp các đối tượng trong các hoạt động tự quản, văn hóa, thể thao, các hoạt động khác phù hợp với lứa tuổi và sức khỏe của từng nhóm đối tượng lao động sản xuất theo quy định của pháp luật.

8. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, tổ chức để dạy văn hóa, dạy nghề, giáo dục hướng nghiệp nhằm giúp đối tượng phát triển về thể chất, trí tuệ, nhân cách và hòa nhập cộng đồng.

9. Cung cấp các dịch vụ về giáo dục xã hội và nâng cao năng lực

a) Cung cấp các dịch vụ về giáo dục xã hội để giúp đối tượng phát triển khả năng tự giải quyết các vấn đề, bao gồm cả giáo dục kỹ năng làm cha mẹ cho những đối tượng có nhu cầu; hướng dẫn kỹ năng sống cho trẻ em và người chưa thành niên;

b) Hợp tác với các cơ sở đào tạo tổ chức đào tạo, tập huấn về công tác xã hội cho đội ngũ nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội hoặc làm việc tại các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội;

c) Tổ chức các khóa tập huấn, hội thảo cung cấp kiến thức, kỹ năng cho các nhóm đối tượng có nhu cầu.

10. Quản lý đối tượng được cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

11. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa đối tượng rơi vào hoàn cảnh khó khăn và bị xâm hại, bạo lực, ngược đãi.

12. Phát triển cộng đồng

a) Liên hệ với người dân, chính quyền các cấp trong việc xác định các vấn đề của cộng đồng để xây dựng chương trình, kế hoạch trợ giúp cộng đồng;

b) Đề xuất chính sách với các cơ quan có thẩm quyền;

c) Xây dựng mạng lưới nhân viên, tình nguyện viên công tác xã hội.

13. Tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức.

14. Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương đưa đối tượng đủ điều kiện hoặc tự nguyện xin ra khỏi cơ sở trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng; hỗ trợ, tạo điều kiện cho đối tượng ổn định cuộc sống.

15. Tổ chức vận động và tiếp nhận sự hỗ trợ tài chính, hiện vật của cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài để thực hiện các hoạt động của cơ sở.

16. Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ theo yêu cầu và các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền quyết định.

17. Quản lý về tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, tài chính, tài sản được giao và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành.

18. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được cấp có thẩm quyền giao và theo các quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm: Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng các Phó Giám đốc thực hiện theo quy định hiện hành.

a) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế và trước pháp luật trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm và thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công hoặc ủy quyền;

b) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc Trung tâm phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số nhiệm vụ, lĩnh vực công tác được Giám đốc phân công; thay mặt Giám đốc điều hành công việc của Trung tâm khi được ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về nhiệm vụ được phân công;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi chức vụ, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách khác đối với Giám đốc Trung tâm, các Phó Giám đốc Trung tâm được thực hiện theo phân cấp quản lý về công tác tổ chức cán bộ của tỉnh và các quy định hiện hành.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Tư vấn, trợ giúp và phát triển cộng đồng;

c) Phòng Quản lý đối tượng và y tế phục hồi chức năng.

Điều 4. Số lượng người làm việc

a) Số lượng người làm việc của Trung tâm: Là số lượng người làm việc tự chủ được phê duyệt hàng năm theo thẩm quyền phù hợp với vị trí việc làm của đơn vị theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Việc quản lý, xác định vị trí việc làm và số lượng người làm việc; tuyển dụng, bố trí, sử dụng và quản lý viên chức, người lao động của Trung tâm phải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, tính chất và đặc điểm, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, cơ cấu ngạch viên chức theo phân cấp quản lý về công tác tổ chức cán bộ của tỉnh và quy định của pháp luật;

c) Căn cứ nhiệm vụ được giao, yêu cầu công việc, kế hoạch số lượng người làm việc đã được phê duyệt và khả năng nguồn thu của Trung tâm, Giám đốc Trung tâm ký hợp đồng lao động để thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Bộ Luật Lao động và các quy định hiện hành.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Các Quyết

định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Y tế; Giám đốc Trung tâm Công tác xã hội Vĩnh Phúc và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Huy Ngọc